

-:-

Bản án số: 95 /2018/HSST

Ngày 13/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Cận

2. Ông Trần Minh Hà

*Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.*

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2018/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST - HS ngày 01/8/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hồ Thanh T** - Tên gọi khác: không - Giới tính: Nữ;

Sinh ngày xx/x/xxxx, tại thành phố C, Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ B, khu H2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12;

Họ tên bố: Trần Hồ Q - Sinh năm xxxx;

Họ tên mẹ: Lê Thị T - Sinh năm xxxx;

Sống chung như vợ chồng với: Đỗ Quang N – Sinh năm: xxxx

Có 01 con, sinh năm xxxx;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày xx/x/xxxx Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày xx/xx/xxxx chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày xx/x/xxxx, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Hồ Q, sinh năm: xxxx; Trú tại: Tổ B, khu H2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Đình T - Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Phạm Văn Q - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 35 phút ngày 17/5/2018, tại khu vực tổ N, khu H1, phường Cẩm Đ, thành phố C, Công an thành phố C bắt quả tang Trần Hồ Thanh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu trên tay trái của T: 02(hai) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; T tự lấy trong túi quần giao nộp 03 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 13.100.000 đồng, 01 điện thoại di động NOKIA lắp sim số 0966916xxx và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter V biển kiểm soát: 14K4-xxxx.

Tại Bản kết luận giám định số: 406/GĐMT ngày 20/5/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon thu giữ của Trần Hồ Thanh T là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng: 2,494 gam. Hoàn lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C mẫu vật trong niêm phong số 406/GĐTM như sau: M1: 0,46 gam; M2: 0,43 gam; M3: 0,42 gam; M4: 0,45 gam; M5: 0,44 gam.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa, Trần Hồ Thanh T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2018 bị cáo T đi đến ngã tư tổng hợp, thuộc phường C, thành phố C tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, T đã gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết, 01 túi ma túy đá giá 1.000.000 đồng, sau đó, bị cáo đem về nhà chia ma túy vào 05 túi nilon nhỏ. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/5/2018, bị cáo nhận được điện thoại của D là người quen ngoài xã hội, hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá và hẹn gặp bị cáo ở khu vực cầu H, phường C, thành phố C, bị cáo đồng ý. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter V biển kiểm soát: 14K4-xxxx, đồng thời cầm theo 05 túi ma túy đá cho vào túi quần, rồi đi đến chỗ hẹn tại khu vực cầu H, phường C, để bán ma túy cho D, khi đến nơi hẹn, bị cáo không thấy D đâu, khi bị cáo đang đứng cạnh xe mô tô đợi D, thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của bị cáo 02 túi ma túy đá, bản thân bị cáo lúc đó đã lấy từ trong túi quần đang mặc 03túi ma túy đá và tự giác giao nộp cho Công an.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận số ma túy bị thu giữ đúng là của bị cáo, bị cáo mang ma túy trong người nhằm mục đích để bán cho đối tượng tên D với giá 1.500.000đ, thừa nhận bản thân bị cáo đã trực tiếp ký vào các biên bản niêm phong vật chứng, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận: Số tiền 1.000.000đ mua ma túy là tiền do bị cáo đi làm thuê mà có, bị cáo không quen biết gì người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, khi bị bắt giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen lắp sim số 096691xxxx, chiếc điện thoại này bị cáo đã dùng để liên lạc bán ma túy cho D. Số tiền 13.100.000đ là của bố bị cáo là ông Trần Hồ Q đưa cho bị cáo để mua điều hòa lắp vào phòng ngủ của ông Q, nhưng bị cáo chưa kịp mua nên vẫn giữ trong người, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter V biển kiểm soát: 14K4-xxxx là của bố bị cáo, khi mượn xe bị cáo nói với ông Q là mượn xe đi có việc, ông Q không biết việc bị cáo dùng xe để đi bán ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hồ Q có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, về việc ông đưa cho con gái ông là Trần Hồ Thanh T số tiền 13.100.000đ để mua điều hòa lắp vào phòng ngủ của ông, chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Jupiter V biển kiểm soát: 14K4-xxxx là của ông, khi bị cáo mượn chỉ nói với ông là đi có việc, ông không biết việc bị cáo dùng xe để đi bán ma túy, đến nay, ông đã nhận lại đầy đủ số tiền 13.100.000đ và chiếc xe mô tô nêu trên, hiện nay, ông không có ý kiến gì khác.

Người làm chứng anh Phạm Đình T, anh Phạm Văn Q tại cơ quan điều tra, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc khoảng 20 giờ ngày 17/5/2018, được chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Hồ Thanh T, chứng kiến việc bị cáo khai việc cầm theo ma túy với mục đích để bán, chứng kiến việc thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 101/CT - VKSCP ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Trần Hồ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quyết định truy tố Trần Hồ Thanh T theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Hồ Thanh T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 17/5/2018.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 406/GĐMT;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen lắp sim số 096691xxxx.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồ Thanh T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Trần Hồ Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 35 phút ngày 17/5/2018, tại khu vực tổ N, khu H1, phường C, thành phố C, Trần Hồ Thanh T có hành vi cất giấu trái phép 2,494 gam chất ma túy, loại Methamphetamie, mục đích để bán thì bị Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Trần Hồ Thanh T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về chất gây nghiện, tiếp tay cho đối tượng nghiện chất ma túy, làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma túy ở địa phương, bị cáo thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy với số tiền 1.000.000đ, sau đó chia nhỏ số ma túy đã mua được thành 05 túi nhỏ, để bán cho D với số tiền là 1.500.000đ thì bị phát hiện, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Hồ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng thiếu tu dưỡng bản thân, vì mục đích kiếm lời để thỏa mãn nhu cầu cá nhân dẫn đến phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về loại tội này. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 406/GĐMT chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen lắp sim số 096691xxxx bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter V biển kiểm soát: 14K4-xxxx và số tiền 13.100.000đ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Hồ Q, cơ quan điều tra đã trả lại đầy đủ cho ông Q, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố: Trần Hồ Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trần Hồ Thanh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 17/5/2018.

- Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 406/GĐMT;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; Model: 1280, kèm 01 sim, 01 pin.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 138 ngày 07 /8 / /2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hồ Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Hồ Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả;
- CQCSĐT, THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- TTG, Bị cáo, THA;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Hồng Ninh

